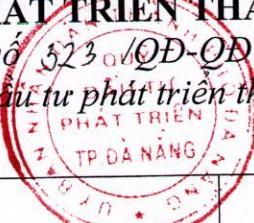


PHỤ LỤC
DANH MỤC HỒ SƠ CHO VAY ĐẦU TƯ
TẠI QUỸ ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG
(Kèm theo Quyết định số 523/QĐ-QĐTPT ngày 29/3/2016
của Giám đốc Quỹ đầu tư phát triển thành phố Đà Nẵng)



TT	Danh mục hồ sơ	Loại hồ sơ			Ghi chú
		Bản chính	Bản sao CT	Bản sao	
A - GIAI ĐOẠN THẨM ĐỊNH DỰ ÁN ĐẦU TƯ					
I	Công văn đề nghị vay vốn	x			Theo mẫu
II	Hồ sơ pháp lý chủ đầu tư				
1	Quyết định thành lập/GCN đăng ký kinh doanh		x		
2	Điều lệ/Quy chế hoạt động			x	
3	Quyết định bổ nhiệm Tổng Giám đốc/Giám đốc/Kế toán trưởng			x	
III	Hồ sơ pháp lý dự án				
1	Văn bản cho phép đầu tư của cấp có thẩm quyền			x	
2	Biên bản/Nghị quyết ĐHĐCD/HĐQT/HĐTV về việc thông qua đầu tư dự án và vay vốn tại Quỹ	x			Theo mẫu
3	Quyết định đầu tư/Quyết định phê duyệt Dự án của cấp thẩm quyền	x			Hoặc bản sao CT
4	Dự án đầu tư/BCNCKT/Báo cáo kinh tế kỹ thuật	x			
5	Thiết kế cơ sở đã được thẩm tra. Khái toán tổng mức đầu tư/Dự toán công trình xây dựng/Dự toán mua sắm hàng hóa, thiết bị đã được phê duyệt (kèm Quyết định phê duyệt)			x	
6	Hợp đồng thuê đất/văn bản liên quan khu đất thực hiện dự án/GCN quyền sử dụng đất/Quyết định giao đất khu đất thực hiện dự án (nếu có)			x	
7	Hồ sơ thiết kế kỹ thuật thi công và dự toán thiết kế kỹ thuật thi công đã được thẩm tra, phê duyệt (kèm theo Quyết định phê duyệt)			x	
8	Quyết định phê duyệt Báo cáo đánh giá tác động môi trường/Thông báo chấp nhận Kế hoạch bảo vệ môi trường (kèm Báo cáo/Kế hoạch bảo vệ môi trường)			x	
9	Phê duyệt về công tác phòng cháy, chữa cháy của cơ quan thẩm quyền			x	
10	Giấy phép xây dựng			x	
11	Báo cáo tiến độ thực hiện dự án đến thời điểm đề nghị vay vốn (Áp dụng đối với dự án đã triển khai thi công)	x			

TT	Danh mục hồ sơ	Loại hồ sơ			Ghi chú
		Bản chính	Bản sao CT	Bản sao	
IV	Hồ sơ tài chính				
1	Báo cáo tài chính hai năm gần nhất đã được kiểm toán (trường hợp đặc biệt sẽ trình Giám đốc xem xét)			x	
2	Báo cáo tình hình tài chính từ đầu niên độ đến thời điểm đề nghị vay vốn (nếu có)			x	
V	Hồ sơ bảo đảm tiền vay				
1	Hình thức 1: Cầm cố			x	
	Sổ tiết kiệm, giấy tờ có giá (cổ phiếu, tín phiếu, trái phiếu...)				
2	Hình thức 2: Bảo lãnh				
	Chứng thư bảo lãnh NHTM/tổ chức hợp pháp	x			
3	Hình thức 3: Thé chấp bất động sản				
a	GCN quyền sở hữu, quyền sử dụng, quyền quản lý hợp pháp đối với nhà, đất, công trình xây dựng gắn liền với đất, các tài sản khác gắn liền với đất			x	
b	Văn bản xác nhận giá trị tài sản thế chấp của cơ quan chuyên môn	x			
4	Hình thức 4: Thé chấp động sản (phương tiện vận tải, máy móc thiết bị...)				
a	GCN đăng ký phương tiện, máy móc thiết bị, Hợp đồng mua bán, hóa đơn, phiếu nhập kho, Biên bản nghiệm thu			x	
b	Bộ chứng từ nhập khẩu máy móc thiết bị nhập ngoại			x	
c	Văn bản xác nhận giá trị tài sản thế chấp của cơ quan chuyên môn	x			
*	Trường hợp tài sản của bên thứ ba thì bổ sung thêm:				
	Quyết định thành lập/Giấy CNĐKKD hoặc CMND, hộ khẩu, Giấy đăng ký kết hôn của bên bảo lãnh (nếu cần)			x	
	Văn bản cam kết của bên thứ ba về việc sử dụng tài sản thuộc quyền sở hữu/quyền sử dụng của mình để bảo đảm cho khoản vay tại Quỹ	x			